TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2022/QĐCNKQHGT-DS	*Vĩnh Thạnh, ngày 09 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Trương Văn T và ông Nguyễn Minh N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* đề ngày 31 tháng 5 năm 2022 của ông Trương Văn T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Ông Trương Văn T, sinh năm: 1978, địa chỉ: Thôn A, xã VT, huyện VT, tỉnh Bình Định.

+ *Người bị kiện:* Ông Nguyễn Minh N, sinh năm: 1982, địa chỉ: KP ĐA, TT VT, huyện VT, tỉnh Bình Định.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

Ông Trương Văn T và ông Nguyễn Minh N cùng thống nhất xác nhận: Vào ngày 23/02/2022, ông N có vay mượn tiền của ông T là 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng), nhưng ông N đã trả cho ông T là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng), hiện ông N còn nợ ông T số tiền gốc là 200.000.000 đồng.

Nay ông T và ông N cùng tự nguyện thỏa thuận thống nhất: Vào ngày 22/09/2022, ông N sẽ trả đủ cho ông T số tiền gốc là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) và tiền lãi thỏa thuận là: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra, ông T và ông N thống nhất không tranh chấp hay yêu cầu gì khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mai Đào